| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KRÔNG ANA**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST
Ngày 02 tháng 02 năm 2024
*"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đình Tuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thế Chiến và ông Vũ Kim Quy.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Phương Dung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:*** Bà Hđơk Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12/01/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đàm Thị L, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Buôn Č, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Buôn Č, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/7/2023 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Đàm Thị L trình bày:* Chị đăng kết hôn với anh Phạm Văn T vào ngày 22/01/2019 tại UBND xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn, vợ chồng tôi sống thuận hòa hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do hai bên không có tiếng nói chung, anh T đã nhiều lần dùng vũ lực với chị L, tình trạng ngày càng trầm trọng, không thể khắc phục được, không thể tiếp tục sống chung nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho cho chị ly hôn anh Phạm Văn T.

Về con chung: Chị và anh T có hai con chung là Phạm Thị Khả N, sinh ngày 01/12/2018 và Phạm Đàm Thiên P, sinh ngày 15/9/2021, hiện nay đang ở với chị. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Hiện chị L đang làm nghề nông và nghề may, thu nhập bình quân một tháng khoảng 7.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Phạm Văn T đã được thông báo và triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.*

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Krông Ana phát biểu ý kiến: Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Bị đơn cư trú tại huyện K nên Toà án nhân dân huyện Krông Ana thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử trong thời hạn luật định, đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định nguyên đơn chị Đàm Thị L, bị đơn anh Phạm Văn T là đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thu thập chứng cứ Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ của đương sự.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đàm Thị L, xử cho cho chị L ly hôn anh Phạm Văn T.

Về con chung: Có hai con chung là Phạm Thị Khả N, sinh ngày 01/12/2018 và Phạm Đàm Thiên P, sinh ngày 15/9/2021, hiện nay đang ở với chị L. Khi ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét chị L có đủ điều kiện để nuôi con chung. Để đảm bảo quyền lợi cho các con chưa thành niên, cần giao hai con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc là phù hợp.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Đàm Thị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không có tài sản chung và không nợ ai nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Đàm Thị L có đơn khởi kiện xin ly hôn và nuôi con với bị đơn anh Phạm Văn T. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Bị đơn anh T có địa chỉ cư trú tại buôn Č, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn Phạm Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị L và anh Phạm Văn T có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 22/01/2019, là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng chị L, anh T hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng. Nay chị L yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Phạm Văn T. Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy, quá trình chung sống giữa chị L và anh T thường xảy ra mâu thuẫn cãi vã lẫn nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được.

Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng quan hệ hôn nhân giữa chị Đàm Thị L và anh Phạm Văn T đã xảy ra mâu thuẫn ở mức độ trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, cho chị L được ly hôn anh T là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về con chung: Chị L và anh T có hai con chung là Phạm Thị Khả N, sinh ngày 01/12/2018 và Phạm Đàm Thiên P, sinh ngày 15/9/2021. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Xét về điều kiện nuôi con, quyền lợi mọi mặt của con cũng như nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, cần giao hai con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nên không đề cập giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

[3.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn xác định không có tài sản chung nên không đề cập giải quyết.

[3.4] Về nợ: Nguyên đơn xác định không nợ ai khoản nợ nào không đề cập giải quyết.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn Đàm Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đàm Thị L.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đàm Thị L và anh Phạm Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Thị Khả N, sinh ngày 01/12/2018 và Phạm Đàm Thiên P, sinh ngày 15/9/2021 cho chị Đàm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đàm Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 15584 ngày 25/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Ana.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- VKS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Băng Adrênh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Đình Tuyên**